

+

UBND TỈNH NINH BÌNH
SỞ TƯ PHÁPCỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 08a/QĐ-STP

Ninh Bình, ngày 18 tháng 1 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH**Về việc công bố công khai tình hình thực hiện mua sắm tài sản**

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ; Thông tư số 90/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi bổ sung một số điều của thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ vào Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 và Thông tư số 144/2017/TT-BTC quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Quyết định số 34/2021/QĐ-UBND ngày 21/7/2021 của UBND tỉnh Ninh Bình ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tư pháp tỉnh Ninh Bình;

Xét đề nghị của Chánh văn phòng Sở.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai tình hình thực hiện mua sắm tài sản năm 2023 của Sở Tư pháp (kèm theo biểu 09a)

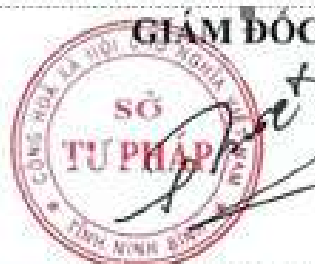
Thời gian thực hiện công khai 30 ngày kể từ ngày Quyết định công bố công khai có hiệu lực.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Trưởng các phòng, Thủ trưởng đơn vị thuộc Sở Tư pháp có trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Sở Tài Chính tỉnh; (để B/c)
- Như điều 3 (để thực hiện);
- Văn phòng Sở (để niêm yết tại trụ sở, đăng tải trên Trang thông tin điện tử của Sở);
- Lưu: VT, KT.



Phạm Minh Thường

Bộ, tỉnh: Tỉnh Ninh Bình

Cơ quan quản lý cấp trên: Sở Tư Pháp Ninh Bình

Cơ quan, tổ chức, đơn vị sử dụng tài sản: Sở Tư pháp tỉnh Ninh Bình

Mã đơn vị: 1040388

Loại hình đơn vị: Đơn vị Quản lý nhà nước

Mẫu số 09a-CK/TSC

CÔNG KHAI TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ XÂY DỰNG, MUA SẴM, GIAO, THUÊ TÀI SẢN CÔNG

Năm 2023

| Stt | Tên tài sản | Đơn vị tính | Số lượng | Nhãn hiệu | Nước sản xuất | Năm sản xuất | Giá mua/thuê (Nghìn đồng) | Hình thức mua sắm/thuê | Nhà cung cấp (người bán) | Giá trị các khoản hoa hồng, chiết khấu, khuyến mãi thu được khi thực hiện mua sắm (nếu có) | Việc sử dụng các khoản hoa hồng, chiết khấu, khuyến mãi (nếu có) | | Ghi chú |
|-----|--------------------------|-------------|----------|-----------|---------------|--------------|---------------------------|------------------------|--------------------------|--|--|---------------------------------|---------|
| | | | | | | | | | | | Nộp NSNN (Nghìn đồng) | Được để lại đơn vị (Nghìn đồng) | |
| 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 | 11 | 12 | 13 | 14 |
| I | Đầu tư xây dựng, mua sắm | | | | | | 145.800 | | | | | | |
| 4 | Tài sản cố định khác | | | | | | 145.800 | | | | | | |
| | Bộ máy chủ | Chiếc | 1 | Dell | Ma-lai-xi-a | 2023 | 68.000 | Chỉ định thầu | | | | | |
| | Máy ảnh Sony | Cái | 1 | Canon | Trung Quốc | | 19.800 | Chỉ định thầu | | | | | |
| | Máy điều hoà cây Casper | Chiếc | 1 | Casper | Thái Lan | | 29.000 | Chỉ định thầu | | | | | |
| | Máy điều hoà cây Casper | Chiếc | 1 | Casper | Thái Lan | | 29.000 | Chỉ định thầu | | | | | |
| | Tổng cộng | | | | | | 145.800 | | | | | | |

Ngày tháng năm

Người lập báo cáo

(Ký, họ tên)

Nguyễn Thị Lan

Thủ trưởng đơn vị

(Ký, họ tên và đóng dấu)



GIÁM ĐỐC

PHẠM MINH THƯỜNG